

ĐẶC ĐIỂM CỦA KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM HIỆN NAY

ThS. BÙI THỊ VÂN

Khoa Lý luận chính trị

Trường Đại học Giao thông Vận tải

Tóm tắt: Kinh tế tư nhân là một bộ phận quan trọng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt nam. Bài viết phân tích đặc điểm của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Summary: Private ownership is an important part in the socialist-oriented market economy in Vietnam. This article analyses characteristics of the private ownership in the socialist-oriented market economy in Vietnam now.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển của kinh tế tư nhân ở nước ta ngày càng khẳng định rõ vị trí, vai trò quan trọng của nó trong nền kinh tế quốc dân với những đóng góp đáng kể trong tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, tạo việc làm, đưa nền kinh tế nước ta vận động theo cơ chế thị trường. Điều này đã được Đại hội IX, Nghị quyết trung ương 5 (khóa IX) và Đại hội X của Đảng chỉ rõ: Kinh tế tư nhân là bộ phận quan trọng, là một trong những động lực của nền kinh tế, đồng thời phát triển kinh tế tư nhân là vấn đề chiến lược, lâu dài trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng đặt kinh tế tư nhân ở nước ta trước rất nhiều thách thức, khó khăn. Hơn nữa, với sự phát triển của kinh tế tư nhân trong thời gian qua đã bộc lộ những hạn chế, bất cập trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bởi vậy, việc làm rõ những đặc điểm của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị

trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn.

II. NỘI DUNG

Kinh tế tư nhân được hình thành và phát triển dựa trên nền tảng sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất và lợi ích cá nhân.

Sở hữu là hình thức chiếm hữu của cải vật chất do lịch sử quy định, trong đó thể hiện quan hệ giữa con người với con người trong quá trình sản xuất xã hội. Chủ sở hữu có các quyền: quyền chiếm hữu, quyền sử dụng, quyền định đoạt tài sản. Đối tượng sở hữu rất phong phú và luôn được bổ sung cho phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Lúc đầu đối tượng sở hữu chỉ là những sản phẩm mang tính tự nhiên như đất đai, rừng..., hiện nay gồm cả sở hữu vô hình như trí tuệ, thông tin, thương hiệu... Nhà nước thể chế hóa chế độ sở hữu thành luật, trong đó quy định rõ các quyền chiếm hữu, quyền sử dụng, quyền hưởng lợi và quyền quyết định đối tượng sở hữu.

Theo Mác, quan hệ sở hữu đối với tư liệu sản xuất có vai trò phản ánh đặc trưng của các hình thức quan hệ kinh tế nói chung cũng như hình thức tổ chức kinh tế nói riêng, nó quyết định quan hệ tổ chức quản lý sản xuất và phân phối kết quả sản xuất. Xã hội loài người trải qua hai loại hình sở hữu cơ bản là công hữu và tư hữu. Sở hữu tư hữu gồm: sở hữu cá thể, tiểu chủ, sở hữu tư bản tư nhân. Ngày nay, các loại hình sở hữu có thể đan xen để hình thành loại hình sở hữu hỗn hợp.

Kinh tế tư nhân tồn tại ở nhiều phương thức sản xuất khác nhau, dưới các chế độ chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản, kinh tế tư nhân giữ vai trò quyết định sự vận hành của toàn bộ nền kinh tế. Thực tế phát triển của các nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa đã cho thấy sở hữu tư nhân, kinh tế tư nhân là một động lực to lớn trong sự phát triển kinh tế. Nó kích thích sản xuất, sự sáng tạo và huy động toàn bộ trí tuệ, tài năng nhằm đạt được mục đích sản xuất ra của cải vật chất hay tinh thần. Sở hữu tư nhân và kinh tế tư nhân đã, đang và sẽ còn là nền tảng của nhiều nền kinh tế.

Ở nước ta, trước đổi mới chúng ta quan niệm một cách giáo điều rằng, kinh tế tư nhân tương đồng với chủ nghĩa tư bản, còn kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể tương đồng với chủ nghĩa xã hội. Do vậy, khi nói đến kinh tế tư nhân trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, người ta thường nhấn mạnh mặt tiêu cực, mặt xấu mà ít chú ý tới mặt tiến bộ và sự cần thiết của nó trong sự phát triển lực lượng sản xuất xã hội. Từ khi đổi mới đến nay, chúng ta nhận thức lại khu vực kinh tế tư nhân. Đại hội VI của Đảng ta (1986) đánh dấu mốc quan trọng trong việc phát triển kinh tế nhiều thành phần và khẳng định sự tồn tại lâu dài của kinh tế tư nhân.

Quá trình đổi mới quan điểm phát triển phát triển kinh tế nhiều thành phần của Đảng

cũng chính là quá trình nhận thức ngày càng đầy đủ và đúng đắn hơn về kinh tế tư nhân trong nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta.

Quan điểm phát triển kinh tế nhiều thành phần của Đảng đã được thể chế hóa trong Hiến pháp, các Luật và văn bản dưới Luật của Nhà nước. Năm 1990, Quốc hội đã thông qua Luật công ty và Luật doanh nghiệp tư nhân. Hiến pháp năm 1992 khẳng định vai trò hợp hiến của kinh tế tư nhân và kinh tế tư bản tư nhân nói riêng. Điều 22 của Hiến pháp (năm 1992) ghi rõ “các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước, đều bình đẳng trước pháp luật, vốn và tài sản hợp pháp được nhà nước bảo hộ”.

Hiện nay, kinh tế tư nhân ở nước ta bao gồm kinh tế cá thể, tiểu chủ, kinh tế tư bản tư nhân. Các loại hình tổ chức sản xuất, kinh doanh của kinh tế tư nhân rất đa dạng gồm: hộ cá thể, tiểu chủ và các loại hình doanh nghiệp như doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần... Trong khu vực kinh tế tư nhân ở nước ta hiện nay, hộ kinh doanh cá thể có số lượng đông đảo, sử dụng nhiều lao động xã hội, huy động nhiều vốn đầu tư, đóng góp tỷ trọng lớn vào GDP. Hộ kinh doanh cá thể phát triển rộng rãi nhưng phân bố không đồng đều giữa các địa phương. Tính trung bình, một cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, tiểu chủ về quy mô còn nhỏ bé. Sự phát triển của hộ kinh doanh cá thể là tiền đề, là bước tập dượt và tích lũy cho bước phát triển cao hơn về hoạt động sản xuất kinh doanh đó là hình thức doanh nghiệp tư nhân.

Kinh tế tư nhân ở nước ta là một bộ phận trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vì thế nó phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Kinh tế tư nhân chịu sự tác động của thành phần kinh tế nhà nước

và sự điều tiết của chính sách kinh tế nhà nước nên nó phát triển trong khuôn khổ chiến lược của nhà nước và theo định hướng của các chính sách kinh tế của nhà nước ta. Tính chất thuần túy của kinh tế tư nhân ở nước ta không còn bởi nhiều yếu tố sản xuất của kinh tế tư nhân ở nước ta do khu vực kinh tế nhà nước cung cấp hay giao quyền sử dụng như đất đai, năng lượng, giao thông vận tải và các loại vật tư chiến lược khác.

Phạm vi ngành hoạt động của kinh tế tư nhân nước ta rộng, có mặt hầu hết trong các ngành kinh tế, song tập trung nhiều nhất ở ngành thương mại, dịch vụ và tập trung chủ yếu ở các thành phố lớn. Các doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân có sự phát triển vượt bậc về số lượng kể từ năm 1991. Đặc biệt là khoảng thời gian từ tháng 1/2000 đến tháng 9/2003, sau gần ba năm thực hiện Luật Doanh nghiệp, trên cơ sở số lượng doanh nghiệp đăng ký thêm là 72.601, đưa số doanh nghiệp lên 120.000, gấp khoảng 3 lần số doanh nghiệp cuối năm 1999.

Về cơ cấu các loại hình doanh nghiệp, nếu như trong giai đoạn 1991 - 1998 loại hình doanh nghiệp tư nhân là phổ biến nhất thì từ năm 2000 đến nay, tỷ trọng doanh nghiệp tư nhân giảm, loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần tăng lên rất nhanh. Nghĩa là, các loại hình doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân đã có sự thay đổi theo hướng tích cực, có sự biến động theo hướng xã hội hóa sản xuất trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Sự biến động các loại hình doanh nghiệp diễn ra mạnh hơn ở các thành phố lớn như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Kinh tế tư nhân của nước ta đại bộ phận mới được tái lập và xây dựng từ khi có đường lối đổi mới của Đảng, do sự hạn hẹp về vốn và khả năng tích lũy tư bản, trình độ công nghệ

lạc hậu nên phần lớn quy mô là nhỏ và vừa. Các doanh nghiệp khu vực tư nhân ở nước ta chỉ thuộc loại trung bình hoặc kém so với trình độ chung của thế giới. Nhiều doanh nghiệp vẫn phải áp dụng các kỹ thuật sử dụng nhiều lao động. Do mới được khôi phục và hoạt động trong một môi trường pháp lý mới được tạo dựng, kinh tế tư nhân ở nước ta chưa tạo lập được cho riêng mình bản lĩnh cũng như kinh nghiệm kinh doanh.

Từ những đặc điểm chung nhất về kinh tế tư nhân ở nước ta càng cho thấy sự cần thiết phát triển kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Do đặc trưng của thời kỳ quá độ là thời kỳ cùng tồn tại lâu dài và đấu tranh chuyển hóa lẫn nhau giữa những yếu tố, thành phần, bộ phận... của nền kinh tế cũ, tư hữu, với những yếu tố, thành phần, bộ phận của nền kinh tế mới xây dựng, công hữu. Trong đó, kinh tế tư nhân là thành tố quan trọng, không thể thiếu của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ ở nước ta. Hơn nữa, ở nước ta hiện nay, trình độ lực lượng sản xuất còn thấp với nhiều hình thức sở hữu khác nhau, vì thế không thể tùy tiện xóa bỏ một quan hệ sản xuất nào đó khi lực lượng sản xuất chưa đòi hỏi. Sự tồn tại khách quan của kinh tế hàng hóa cùng với xu thế và đặc điểm thời đại về mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế là môi trường và điều kiện cho kinh tế tư nhân phát huy các ưu thế, hiệu quả của nó cho nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việc phát triển kinh tế tư nhân sẽ huy động rộng rãi tiềm năng, nguồn lực trong toàn xã hội (vốn, lao động, tư liệu sản xuất...) cùng với kinh nghiệm quản lý, tính năng động, linh hoạt, sáng tạo của kinh tế tư nhân, thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế, giải quyết việc làm cho người lao động, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

(Xem tiếp trang 90)

Năm là, Nhà nước tăng cường hơn nữa trong hoạt động quản lý sử dụng đất, nước và rừng bởi đây là những nguồn tài nguyên vô cùng quan trọng đối với quá trình phát triển nông nghiệp nông thôn, phải đảm bảo đất độ màu mỡ của đất, độ che phủ của rừng và nguồn nước không bị ô nhiễm.

Sáu là, phải phối hợp chặt chẽ với cộng đồng quốc tế trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu. Với đặc điểm mang tính toàn cầu của biến đổi khí hậu thì việc ngăn chặn những mối đe dọa lớn chưa từng có cần phải có sự hợp tác quốc tế hơn bao giờ hết. Việt Nam cần tăng cường khuôn khổ hợp tác quốc tế để tăng cường khả năng ứng phó và giải quyết những ảnh hưởng của sự biến đổi khí hậu.

III. KẾT LUẬN

Biến đổi khí hậu có mối quan hệ tương tác biện chứng với phát triển kinh tế nông thôn. Vì vậy, để chủ động thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu đối với phát triển nông nghiệp, nông thôn nhằm đảm bảo tính bền vững của sự phát triển, chúng ta cần phải phối kết hợp của những kế hoạch chung với những giải pháp cụ thể và đồng bộ mang tính đa ngành, đa lĩnh vực.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Báo cáo phát triển con người 2007/2008, UNDP.
- [2]. Báo cáo về Tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp, nông thôn và định hướng hành động của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ NN và PTNN, Hà Nội 2008 ♦

ĐẶC ĐIỂM CỦA KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG...

(Tiếp theo trang 5)

III. KẾT LUẬN

Sau hơn hai mươi năm thực hiện công cuộc đổi mới, kinh tế tư nhân ở nước ta đã phục hồi và phát triển nhanh chóng. Đến nay, kinh tế tư nhân trở thành một bộ phận quan trọng trong nền kinh tế nước ta, làm cho nền kinh tế năng động, hiệu quả hơn. Kinh tế tư nhân ở nước ta không giữ địa vị thống trị trong nền kinh tế mà là một bộ phận trong cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Cũng như các thành phần kinh tế khác, kinh tế tư nhân nước ta chịu sự tác động của các quy luật kinh tế thị trường, chịu sự chi phối, quản lý, điều tiết của nhà nước và hoạt động trong khuôn khổ của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nhằm thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đảng cộng sản Việt nam: Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, NXB Chính trị quốc gia, Hà nội, 2001
- [2]. Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 10/2003
- [3]. Ban Kinh tế Trung ương, Báo cáo tổng hợp tình hình và phương hướng, giải pháp phát triển kinh tế tư nhân, 2001
- [4]. Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Báo cáo tóm tắt 4 năm thi hành Luật doanh nghiệp, 2003
- [5]. Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Báo cáo 3 năm thực hiện Nghị định 90/2001 ngày 23/11/2001 của Chính phủ về trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- [6]. Trần Ngọc Bút, Phát triển kinh tế tư nhân định hướng xã hội chủ nghĩa, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.
- [7]. Nguyễn Thọ Đạt, "Động thái phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam giai đoạn 1990 - 2000", Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, 3-2000 ♦